TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 23-3-2023
Về việc "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Bà Trương Thị Hiệp

2. Ông Nguyễn Hữu Nhàn

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã A

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã A tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thị xã A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 307/2022/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 259/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 322/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; Địa chỉ: thôn L xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Bị đơn: Ông Đặng Văn L, sinh năm 1964; Địa chỉ: thôn L, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có yêu cầu vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà và ông Đặng Văn L qua mai mối, tự nguyện tổ chức cưới, đăng ký kết hôn tại UBND xã N ngày 19/9/1988. Sau khi cưới, vợ chồng sống tại thôn L, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định. Từ khi cưới nhau đến nay, vợ chồng thường xuyên kình cãi, ông L nhiều lần đánh đập bà. Vì con còn nhỏ nên bà nhẫn nhịn tiếp tục chung sống nhưng ông L không thay đổi tính tình. Vợ chồng vẫn sống chung một nhà nhưng bà rất áp lực vì sợ ông L đánh đập. Bà yêu cầu Tòa giải quyết cho bà ly hôn ông Đặng Văn L để bà ổn định cuộc sống.

Vợ chồng có 04 người con chung Đặng Minh C, sinh ngày 04/7/1990; Đặng Thị P, sinh ngày 06/8/1993; Đặng Thị Quàng P, sinh ngày 06/8/1997; Đặng Thị Bích H, sinh ngày 20/8/2003, hiện các con đã trưởng thành.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Theo bản tự khai và biên bản lấy lời khai bị đơn Đặng Văn L trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị L kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N vào năm 1988. Vợ chồng sống với nhau đã có 04 người con, các con đều đã trưởng thành. Từ hơn một năm nay vợ chồng sống không hạnh phúc, nhiều mâu thuẫn nên đã tự sống ly thân, không có tình cảm, không có sự quan tâm nhau, mạnh ai nấy sống. Ông xác định không còn tình cảm với bà Nguyễn Thị L nhưng không muốn ly hôn vì đã lớn tuổi, việc ly hôn sẽ ảnh hưởng đến các con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

* Tại phiên tòa: Bà Nguyễn Thị L vẫn kiên quyết yêu cầu được ly hôn ông Đặng Văn L.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã A tham gia phiên Tòa: Về tố tụng: Hoạt động tố tụng của Tòa án trong quá trình thụ lý và tại phiên Tòa đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị cho bà Nguyễn Thị L ly hôn ông Đặng Văn L. Bà Nguyễn Thị L và ông Đặng Văn L có 04 người con chung đã trưởng thành nên miễn xét. Tài sản chung các bên đương sự không tranh chấp nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Đặng Văn L; bị đơn Đặng Văn L đang cư trú tại thị xã A, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thị xã A theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ông Đặng Văn L đã được triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ 2 và có yêu cầu được xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Đặng Văn L.

[3] Bà Nguyễn Thị L và ông Đặng Văn L tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng, đăng ký kết hôn ngày 19/9/1988 tại Ủy ban nhân dân xã Nhơn Hạnh nên hôn nhân của ông bà hợp pháp.

[4] Theo trình bày của bà Nguyễn Thị L nguyên nhân bà yêu cầu được ly hôn với ông Đặng Văn L vì thường xuyên bị ông đánh đập, ngược đãi vì ghen tuông, nghi ngờ. Cuộc sống của bà luôn ở trong trạng thái lo âu và áp lực. Để chứng minh cho lời khai của mình, bà Nguyễn Thị L đã nhờ bà con địa phương xác nhận thực tế mức độ mâu

thuẫn trong cuộc sống giữa bà và ông Đặng Văn L. Ông Đặng Văn L thừa nhận hơn 1 năm nay vợ chồng sống không có hạnh phúc, nhiều mâu thuẫn, không có tình cảm, không có sự quan tâm, mạnh ai nấy sống. Bản thân ông Lang xác định cũng không còn tình cảm gì với bà Nguyễn Thị L nhưng không muốn ly hôn vì mặc cảm lớn tuổi. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Đặng Văn L tham dự phiên hòa giải để hàn gắn hạnh phúc nhưng ông Lang không tham dự. Điều này đã chứng minh ông Lang không có thiện chí trong việc hòa giải. Theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình khi có căn cứ để xác định mức độ mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng đã làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được thì Tòa án giải quyết cho ly hôn. Xét thấy các nguyên nhân để bà Nguyễn Thị L yêu cầu được ly hôn ông Đặng Văn L là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Đặng Văn L có 04 người con chung Đặng Minh C, sinh ngày 04/7/1990; Đặng Thị P, sinh ngày 06/8/1993; Đặng Thị Quàng P, sinh ngày 06/8/1997; Đặng Thị Bích H, sinh ngày 20/8/2003, hiện các con đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

[6] Tài sản chung: Các đương sự không tranh chấp nên không xem xét giải quyết.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã A phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về án phí: Bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 227, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L được ly hôn với ông Đặng Văn L.

2/ Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Đặng Văn L có 04 người con chung Đặng Minh C, sinh ngày 04/7/1990; Đặng Thị P, sinh ngày 06/8/1993; Đặng Thị Quàng P, sinh ngày 06/8/1997; Đặng Thị Bích H, sinh ngày 20/8/2003, hiện các con đã trưởng thành.

3/ Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

4/ Về án phí: Bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005344 ngày 05/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Thị xã A.

5/ Quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đặng Văn L vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Thị xã A;
- Chi cục THADS TX An Nhơn;
- UBND xã N
(ĐKKH số 42 ngày 19/9/1988);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Công Giáo

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Nhơn, ngày 05 tháng 10 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

Các Hội thẩm: 1. Bà Trương Thị Hiệp

2. Bà Châu Thị Lệ

Căn cứ vào điều 264 Bộ luật tố tụng dân sự;

Vào hồi 09 giờ 50 phút ngày 05/10/2021, tại phòng nghị án, HĐXX sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 203/2021/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm 6, thôn Quảng Nghiệp, xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

*** Bị đơn:** Ông Đặng Văn L, sinh năm 1986; Địa chỉ: 444 Võ Nguyễn Giáp, phường Nhơn Hòa, Thị xã A, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ và lời trình bày của các đương sự; Hội đồng xét xử thảo luận những vấn đề phải giải quyết vụ án như sau:

1/ Về hôn nhân

Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình

Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị L được ly hôn với ông Đặng Văn L.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2/ Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn:

Áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Giao Phan Anh Quốc, sinh ngày 13/01/2014 cho ông Đặng Văn L tiếp tục nuôi dưỡng, giao Phan Ngọc Anh Thư sinh ngày 19/6/2015 cho bà Nguyễn Thị L tiếp tục nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị L và ông Đặng Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm

nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3/ Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4/ Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004794 ngày 26/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Thị xã A.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

Bà Nguyễn Thị L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đặng Văn L vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản kết thúc vào hồi 10 giờ 15 phút cùng ngày, những người tham dự đã đọc và cùng ký tên.

CÁC HỘI THẨM		**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Trương Thị Hiệp	**Châu Thị Lệ**	**Phan Công Giáo**